

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 14  
Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre, Khóa IX**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE  
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc phản ánh những vấn đề quan trọng, bức xúc của địa phương được cử tri và đại biểu quan tâm; đồng thời ghi nhận tinh thần trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giao thông vận tải và Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp trong việc trả lời và tiếp thu các ý kiến chất vấn của đại biểu.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nhóm giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, các địa phương thực hiện tốt trách nhiệm đối với các giải pháp đã cam kết với Hội đồng nhân dân tỉnh và cử tri. Về từng nội dung cụ thể, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện các công việc sau đây:

1. Về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

a) Xem việc xây dựng đạt ít nhất 10 tiêu chí xã nông thôn mới đối với 18 xã đang đạt từ 7 - 9 tiêu chí là nhiệm vụ trọng tâm để “bứt phá về đích” trong năm 2020, đảm bảo đến cuối năm 2020 tất cả các xã đều đạt được ít nhất 10 tiêu chí

nông thôn mới, trong đó 100% các xã đạt các tiêu chí về thu nhập; giao thông; môi trường và an toàn thực phẩm; quốc phòng và an ninh.

b) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các xã thực hiện các tiêu chí chưa đạt. Từng ngành, từng địa phương phải đề ra kế hoạch thực hiện cụ thể cho từng tiêu chí; đồng thời quan tâm nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn. Tăng cường hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp xã trong xây dựng nông thôn mới.

c) Tập trung đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp để nâng cao thu nhập của người dân; huy động hợp lý các nguồn lực để xây dựng hạ tầng; xem xét hỗ trợ tài chính, kỹ thuật kịp thời đối với các trường hợp khó khăn trong xây dựng các công trình giao thông nông thôn thuộc Đề án số 3333/ĐA-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là trong bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm và đối ứng xây dựng các công trình giao thông nông thôn trên địa bàn.

2. Về việc xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư phục vụ khu công nghiệp Phú Thuận, huyện Bình Đại.

a) Đảm bảo việc bố trí chỗ ở tái định cư cho các trường hợp bị thu hồi đất và đang có nhu cầu về chỗ ở trong thời gian chờ hoàn thành việc xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư, khu công nghiệp Phú Thuận.

b) Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án khu công nghiệp Phú Thuận, huyện Bình Đại và hoàn thành dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư phục vụ khu công nghiệp Phú Thuận theo quyết định đầu tư đã được phê duyệt. Đồng thời, thông tin kịp thời, đầy đủ đến người dân trên địa bàn về tiến độ thực hiện của dự án, các lợi ích dự án mang lại cho người dân địa phương và cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai.

a) Chấn chỉnh, nâng cao tinh thần trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, đặc biệt là cấp xã trong phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất trái phép trên địa bàn. Kiên quyết xử lý các trường hợp thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, dẫn đến vi phạm của người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong chuyển mục đích sử dụng đất của người dân và doanh nghiệp.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân trong thực hiện quyền và nghĩa vụ trên lĩnh vực đất đai. Đồng thời, triển khai thực hiện tốt Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai khi Nghị định có hiệu lực thi hành.

c) Khẩn trương triển khai thực hiện việc thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo các quy định hiện hành.

4. Về việc xây dựng các chỉ tiêu về lao động để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

a) Nghiên cứu xây dựng các chỉ tiêu về lao động của năm sau trên cơ sở rà soát chính xác số liệu về nguồn cung lao động, dựa trên kết quả phát triển kinh tế - xã hội của năm trước, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của năm tiếp theo và định hướng phát triển của nhiệm kỳ.

b) Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiến tạo môi trường phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh để kéo giảm xuất cư lao động địa phương và thu hút lao động vào tỉnh, từng bước giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động trên địa bàn.

5. Về việc đảm bảo các quy định về định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

a) Sở Tài chính tiến hành chủ trì, phối hợp với cơ quan điều tra, các cơ quan có liên quan và Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, làm rõ nguyên nhân các trường hợp Hội đồng định giá tài sản cấp huyện từ chối định giá, để đảm bảo tiến độ điều tra, kịp thời xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

b) Có giải pháp củng cố, bổ sung, kiện toàn, nâng cao năng lực Hội đồng định giá tài sản cấp huyện, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

6. Về chủ trương đổi mới phương tiện xe buýt trên địa bàn tỉnh.

a) Sở Giao thông vận tải thực hiện việc rà soát lại các văn bản, hướng dẫn thực hiện chủ trương đảm bảo đúng quy trình; phối hợp chặt chẽ với các địa phương tổ chức gặp gỡ với các hợp tác xã giao thông thủy bộ trên địa bàn để trực tiếp thông tin, tuyên truyền, giải thích và vận động các thành viên của hợp tác xã chấp hành chủ trương và lộ trình nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của tỉnh.

b) Nghiên cứu có giải pháp, chính sách phù hợp để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã giao thông thủy bộ thực hiện việc chuyển đổi phương tiện xe buýt, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải công cộng theo chủ trương của tỉnh.

7. Về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tuyên truyền, phổ biến kiến thức về quyền và nghĩa vụ trong hôn nhân và gia đình; trang bị kỹ năng cần thiết cho thanh niên trong độ tuổi kết hôn.

b) Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về vai trò của từng cá nhân trong việc xây dựng gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc, tiến bộ, bền vững; phát huy các giá trị truyền thống, chuẩn mực, nền nếp, các mối quan hệ trong gia đình, đặc biệt là vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ.

c) Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, hỗ trợ xử lý ngay các trường hợp bạo hành gia đình; đảm bảo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em trong các trường hợp ly hôn.

d) Nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; báo cáo kết quả thực hiện các Khoản 3, 5, 6 Điều 2 tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh lệ kỳ giữa năm 2020; báo cáo kết quả thực hiện các nội dung còn lại tại kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX.

2. Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cùng chính quyền địa phương trên địa bàn ứng cử tuyên truyền, vận động, giải thích cho cử tri hiểu, chia sẻ, và tích cực hưởng ứng các chủ trương, chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2019./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giao thông vận tải;
- Ban quản lý các khu công nghiệp;
- Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh; Trung tâm TTĐT;
- Lưu VT, MT.

**CHỦ TỊCH**

**(đã ký)**

**Phan Văn Mãi**